

Số: 08/2023/QĐCNHGT-DS

Thanh Phú, ngày 16 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Võ Thị T với
bà Võ Thị Yến L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 21 tháng 11 năm 2022 của bà Võ Thị T.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30/12/2022 về sự thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Bà Võ Thị T, sinh năm: 1980; Địa chỉ: Số nhà 210/1, ấp H A, xã T H, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Bà Võ Thị Yến L, sinh năm: 1983; Địa chỉ: Số nhà 85/3, ấp H A, xã T H, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyên sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30/12/2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

Bà Võ Thị Yến L có nghĩa vụ trả cho bà Võ Thị T số tiền 151.000.000 đồng (Một trăm năm mươi một triệu đồng), với thời gian và cách thức trả dần như sau:

Vào ngày 25 hàng tháng bà Võ Thị Yến L có nghĩa vụ trả cho bà Võ Thị T số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) và thực hiện trả dần cho đến khi hết số tiền nợ. Thời gian bắt đầu trả là vào ngày 25/3/2023 dương lịch (trả dần trong thời hạn 75 tháng, tháng trả sau cùng là vào ngày 25/3/2029 với số tiền còn lại là 3.000.000 đồng).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải (3b) ;
- VKSND huyện Thạnh Phú (1b);
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú (1b);
- Lưu T.A (4b).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy Tiên